1. Thủ tục thông báo thành lập đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập và thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam

1.1. Trình tự, cách thức, thời gian giải quyết thủ tục hành chính

| TT | Trình tự thực hiện | Cách thức thực hiện | Thời gian giải quyết | Ghi chú |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Bước 1 | Nộp hồ sơ thủ tục hành chính: *Trước 30 ngày tính đến ngày thư viện thực hiện mở cửa hoạt động, cơ quan, tổ chức,cá nhân thành lập thư viện gửi thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi thư viện đặt trụ sở.* | 1. Nộp trực tiếp qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Trung tâm Hành chính công Tỉnh tỉnh Đồng Tháp số 85 đường Nguyễn Huệ, phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.  2. Hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích. | Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút; chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc. |  |
| 3. Hoặc nộp trực tuyến tại website cổng Dịch vụ công của tỉnh Đồng Tháp: [*http://dichvucong.dongthap.gov.vn*](http://dichvucong.dongthap.gov.vn). | Không quy định *(tùy khách hàng)* |  |
| Bước 2 | Tiếp nhận và chuyển hồ sơ thủ tục hành chính | 1. Đối với hồ sơ được nộp trực tiếp qua Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hoặc thông qua dịch vụ bưu chính công ích cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xem xét, kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, cập nhật vào cơ sở dữ liệu của phần mềm một cửa điện tử của tỉnh.  a) Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ phải hướng dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định và nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ;  b) Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do theo mẫu Phiếu từ chối giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính;  c) Trường hợp hồ sơ đầy đủ, chính xác theo quy định, cán bộ, công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ và lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả; đồng thời, chuyển cho cơ quan có thẩm quyền để giải quyết theo quy trình. | Chuyển ngay hồ sơ tiếp nhận trực tiếp trong ngày làm việc *(không để quá 3 giờ làm việc)* hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày. |  |
| Bước 3 | Giải quyết thủ tục hành chính | Sau khi nhận hồ sơ thủ tục hành chính từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả công chức, viên chức xử lý xem xét, thẩm định hồ sơ, trình phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính: | 15 ngày làm việc, trong đó: |  |
| *1. Tiếp nhận hồ sơ (Bộ phận TN&TKQ)* | *01 ngày* |  |
| *2. Giải quyết hồ sơ, trong đó:* | *14 ngày* |  |
| *+ Chuyên viên*  *+ Lãnh đạo phòng/bộ phận*  *+ Lãnh đạo đơn vị*  *+ Văn thư đơn vị* | *08 ngày*  *03 ngày*  *02 ngày*  *01 ngày* |  |
| - Cán bộ, công chức, viên chức được giao xử lý hồ sơ thẩm định, nếu hồ sơ đáp ứng yêu cầu, dự thảo Kết quả thực hiện thủ tục hành chính trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; cập nhật thông tin vào Phần mềm một cửa điện tử; trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính.  - Đối với hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết, báo cáo cấp thẩm quyền trả lại hồ sơ kèm theo thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do, nội dung cần bổ sung theo mẫu Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ để gửi cho tổ chức, cá nhân thông qua Bộ phận Một cửa. Thời gian thông báo trả lại hồ sơ không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định cụ thể về thời gian. Thời hạn giải quyết được tính lại từ đầu sau khi nhận đủ hồ sơ. | Trong thời hạn 10 ngày làm việc |  |
| Bước 4 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính  *(Kết quả giải quyết thủ tục hành chính gửi trả cho tổ chức, cá nhân phải bảo đảm đầy đủ theo quy định mà cơ quan có thẩm quyền trả cho tổ chức, cá nhân sau khi giải quyết xong thủ tục hành chính)* | Công chức tiếp nhận và trả kết quả nhập vào sổ theo dõi hồ sơ và phần mềm điện tử thực hiện như sau:  - Thông báo cho tổ chức, cá nhân biết trước qua tin nhắn, thư điện tử, điện thoại hoặc qua mạng xã hội được cấp có thẩm quyền cho phép đối với hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính trước thời hạn quy định.  - Tổ chức, cá nhân nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo thời gian, địa điểm ghi trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (xuất trình giấy hẹn trả kết quả). Công chức trả kết quả kiểm tra phiếu hẹn và yêu cầu người đến nhận kết quả ký nhận vào sổ và trao kết quả.  - Trường hợp nhận kết quả thông qua dịch vụ bưu chính công ích. (đăng ký theo hướng dẫn của Bưu điện) (nếu có)  - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến, nhận kết quả trực tiếp tại Trung tâm KSTTHC và Phục vụ HCC, khi đi mang theo hồ sơ gốc để đối chiếu và nộp lại cho cán bộ tiếp nhận hồ sơ; trường hợp đăng ký nhận kết quả trực tuyến thì thông qua Cổng Dịch vụ công trực tuyến. (nếu có) | Thời gian trả kết quả:  Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút; chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc. |  |

1.2. Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ *Đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập*

(1) Bản sao quyết định của cơ quan có thẩm quyền hoặc thông báo thành lập thư viện theo Mẫu M01C Thông báo thành lập thư viện của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục, ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

*+ Đối với thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài*

(1) Bản sao quyết định của cơ quan có thẩm quyền hoặc thông báo thành lập thư viện theo Mẫu M01B Thông báo thành lập thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

(2) Tài liệu chứng minh đủ điều kiện thành lập quy định tại khoản 1 Điều 18 Luật Thư viện số 46/2019/QH14.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

1.3. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cơ quan, tổ chức, cá nhân.

1.4. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

1.5. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản trả lời.

1.6. Phí, lệ phí: Không.

1.7. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

*- Đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập*

Thông báo thành lập thư viện theo Mẫu M01C Thông báo thành lập thư viện của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục, ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

*- Đối với thư viện đối với thư viện chuyên ngành ở cấp tỉnh, thư viện đại học là thư viện ngoài công lập*

Thông báo thành lập thư viện theo Mẫu M01B Thông báo thành lập thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

1.8. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

1.9. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thư viện số 46/2019/QH14 ngày 21 tháng 11 năm 2019.

- Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện.

- Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định các mẫu văn bản thông báo thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, chấm dứt hoạt động thư viện.

1.10. Lưu hồ sơ (ISO):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Thành phần hồ sơ lưu | Bộ phận lưu trữ | Thời gian lưu |
| - Như mục 1.2;  - Kết quả giải quyết TTHC hoặc Văn bản trả lời của đơn vị đối với hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, điều kiện.  - Hồ sơ thẩm định (nếu có)  - Văn bản trình cơ quan cấp trên (nếu có) | Phòng Quản lý văn hóa | 10 năm |
| Các biểu mẫu theo Khoản 1, Điều 9, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả |

Mẫu đơn M01C. Thông báo thành lập thư viện của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục

|  |  |
| --- | --- |
| CƠ QUAN CHỦ QUẢN  *(nếu có)* …….1……… \_\_\_\_\_\_\_ | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  *………., ngày … tháng … năm …..* |

THÔNG BÁO THÀNH LẬP THƯ VIỆN  
*(Dành cho Thư viện của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục)*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

Kính gửi: …………………………2………………………………

Ngày tháng năm….., ……………………………3……………..đã ban hành Quyết định số…………………………………………… về việc thành lập thư viện………………………………/thành lập……4….... trong đó có thư viện…………5……………*(có Quyết định kèm theo*).

Thông tin về thư viện được thành lập như sau:

1. Thư viện

Tên thư viện *(ghi bằng chữ in hoa)*:…………………………………………

Tên tiếng nước ngoài *(nếu có):*……………………………………………...

Tên viết tắt *(nếu có)*………………………………………………………….

Địa chỉ: ……………………………………………………………..……….

Số điện thoại:……………….; Fax:…………………………………..……..

E-mail *(nếu có)*:………………………. Website *(nếu có)*:………………….

Tên cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý thư viện (*nếu có)…*…………………

2. Đối tượng phục vụ ………………..……………..……………………….

3. Tài nguyên thông tin và tiện ích thư viện ban đầu của thư viện

- Tổng số bản sách: ………………….………………………….………….

Số đầu sách:

- Tổng số đầu báo, tạp chí:…………………………………………...…...…

- Tổng số đầu tài liệu số *(nếu có)*……………………………………………

- Máy tính, cơ sở dữ liệu hoặc trang thiết bị khác:………………………….

*(Có Danh mục tài nguyên thông tin, thiết bị thư viện kèm theo)*

4. Diện tích thư viện …………………….. m2

Trong đó, diện tích dành cho bạn đọc: ………………….m2

5. Thông tin nhân sự của thư viện

- Giám đốc/người trực tiếp phụ trách thư viện:

+ Họ và tên: ……………………………………..…………………………

+ Số điện thoại: ………………….…… E-mail:……………………………

- Tổng số người làm công tác thư viện:

6. Ngày bắt đầu hoạt động: ngày….. tháng……năm……………………

Theo quy định của Luật Thư viện, *…………..*1…………..trân trọng thông báo./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ *(Ký, ghi rõ tên, đóng dấu)* |

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

1Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị thành lập thư viện; Cơ sở giáo dục quản lý thư viện.

2Cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận thông báo quy định tại Điều 23 Luật Thư viện

3Người/tổ chức có thẩm quyền ban hành Quyết định thành lập thư viện.

4Đơn vị mà thư viện là một bộ phận trong đó (áp dụng trong trường hợp thư viện không phải là đơn vị độc lập).

5Tên thư viện.

Mẫu đơn M01B. Thông báo thành lập của thư viện của tổ chức cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam

|  |  |
| --- | --- |
| ……1…… \_\_\_\_ | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  *…, ngày….tháng….năm….* |

THÔNG BÁO THÀNH LẬP THƯ VIỆN

*(Dành cho Thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam)*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

Kính gửi: Ủy ban nhân dân …………………………2…………………

...............3…………..thông báo thành lập thư viện với các nội dung sau:

1. Tên thư viện:

Tên viết bằng tiếng nước ngoài *(viết chữ in hoa)*: ..................................................

Tên viết bằng tiếng Việt (*nếu có*): ..........................................................................

Tên viết tắt (*nếu có*): ...............................................................................................

2. Địa chỉ trụ sở thư viện: ....................................................................................

*(ghi rõ: số nhà; thôn/làng/ấp/bản/buôn/bon/phum/sóc/tổ dân phố/khu phố/khối phố và tương đương; xã/phường/thị trấn; quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh/thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương)*

Điện thoại *(nếu có)*........................................ Fax *(nếu có)*: .................................

E-mail *(nếu có)*: ........................................Website *(nếu có)*: ................................

3. Mục tiêu, đối tượng phục vụ của thư viện:

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

4. Tài nguyên thông tin và tiện ích ban đầu của thư viện4:

- Thể loại (tổng hợp/chuyên ngành)..............................................................

*(nếu là chuyên ngành ghi rõ chuyên ngành gì)*….......................................................

- Tổng số bản sách: …....................................................................................

Số đầu sách: .................................................................................................

- Tổng số đầu báo, tạp chí: ….........................................................................

- Tổng số đầu tài liệu số *(nếu có)*: …..............................................................

- Máy tính, cơ sở dữ liệu hoặc trang thiết bị khác *(nếu có)*:

*(Có Danh mục tài nguyên thông tin, thiết bị thư viện kèm theo. Đối với sách, báo, tài liệu nhập từ nước ngoài, kèm theo Giấy phép xuất, nhập khẩu văn hóa phẩm của cơ quản lý nhà nước về xuất bản)*

5. Diện tích thư viện: ……………………m2;

Trong đó, diện tích dành cho bạn đọc: ……………………m2

6. Danh mục hoạt động, dịch vụ thư viện sẽ thực hiện ở Việt Nam:

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

...............................................................................................................................

7. Kinh phí đầu tư ban đầu cho thư viện:

Tổng số *(bằng số; VNĐ)*: ......................................................................................

*(bằng chữ*......................................................................................)

8. Chủ sở hữu thư viện *(đánh dấu vào ô tương ứng)*:

□ Cá nhân                     □ Nhóm cá nhân                        □ Tổ chức

*a) Đối với chủ sở hữu là cá nhân*:

Họ tên chủ sở hữu *(viết chữ in hoa)*: ......................................... Giới tính: …...

Sinh ngày: …../…../…….. Quốc tịch: .......................................................

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân *(đánh dấu vào ô tương ứng)*:

□ Căn cước công dân □ Hộ chiếu

□ Loại khác *(ghi rõ)*:..............................................................................................

Số giấy tờ chứng thực cá nhân: .............................................................................

Ngày cấp: …../…../…….. Ngày hết hạn *(nếu có)*:…../…../……..

Nơi cấp: .................................. Cơ quan cấp……………………………………...

Địa chỉ thường trú ở nước ngoài: …………….………………………………….

*(ghi rõ: số nhà, đường phố, quận, tỉnh/thành phố, bang, quốc gia)*

Địa chỉ nơi cư trú tại Việt Nam:…………….…………………………………….

*(ghi rõ: số nhà; thôn/làng/ấp/bản/buôn/bon/phum/sóc/tổ dân phố/khu phố/khối phố và tương đương; xã/phường/thị trấn; quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh/thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương)*

Điện thoại *(nếu có)*.................................. Fax *(nếu có)*: .......................................

E-mail *(nếu có)*: ....................................................................................................

- Thông tin về Giấy đăng ký tạm trú tại Việt Nam:

Số:… ……………………………..........................................................................

Ngày cấp: …../…../…….. Cơ quan cấp: ................................................................

*b) Đối với chủ sở hữu là nhóm cá nhân:*Kê khai thông tin từng cá nhân trong nhóm theo quy định tại điểm a. Trường hợp từ 03 người trở lên có thể lập danh sách riêng gửi kèm theo.

*c) Đối với chủ sở hữu là tổ chức*:

- Tên tổ chức *(viết chữ in hoa)*: ..............................................................................

- Số Quyết định thành lập/Mã số doanh nghiệp *(nếu có)*: ......................................

Ngày cấp: .../…../…….. Nơi cấp: ...................................Cơ quan cấp....................

- Địa chỉ trụ sở chính: .............................................................................................

*(ghi rõ: số nhà/đường phố/quận/thành phố/quốc gia(nếu có))*

Điện thoại *(nếu có)*.................................................. Fax *(nếu có)*: .........................

Email *(nếu có)*: ......................................... Website *(nếu có)*: ................................

Danh sách người đại diện theo ủy quyền *(kê khai theo các thông tin quy định tại điểm a - nếu có)*

Thông tin về Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư *(chỉ kê khai nếu chủ sở hữu là nhà đầu tư nước ngoài đã đăng ký hoạt động tại Việt Nam):*

Mã số dự án:………………………………………...............................................

Ngày cấp: …../…../…….. Cơ quan cấp: ...............................................................

9. Thông tin về người đại diện theo pháp luật của thư viện:

*a) Trường hợp người đại diện theo pháp luật của thư viện không đồng thời là chủ sở hữu*5*:*

- Họ và tên *(ghi bằng chữ in hoa)*: ..................... Giới tính: ...................................

Sinh ngày: …../…../…….. Quốc tịch: ...................................................................

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

□ Căn cước công dân □ Hộ chiếu

□ Loại khác *(ghi rõ)*: ..............................................................................................

Số giấy tờ chứng thực cá nhân: ..............................................................................

Ngày cấp: …../…../……..Cơ quan cấp: .................................................................

Ngày hết hạn *(nếu có)*:…../…../……..

Địa chỉ thường trú ở nước ngoài: ...........................................................................

*(ghi rõ địa chỉ: số nhà, đường phố, quận, tỉnh/thành phố, bang, quốc gia)*

Địa chỉ cư trú ở Việt Nam: .....................................................................................

*(ghi rõ: số nhà; thôn/làng/ấp/bản/buôn/bon/phum/sóc/tổ dân phố/khu phố/khối phố và tương đương; xã/phường/thị trấn; quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh/thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương)*

Điện thoại *(nếu có)*.............................. Fax *(nếu có)*: .......................................

Email *(nếu có)*: ...................................

*b) Trường hợp chủ sở hữu đồng thời là người đại diện theo pháp luật của thư viện:*

- Họ và tên: .......................................................................................................

- Địa chỉ nơi cư trú tại Việt Nam: .....................................................................

*(ghi rõ: số nhà; thôn/làng/ấp/bản/buôn/bon/phum/sóc/tổ dân phố/khu phố/khối phố và tương đương; xã/phường/thị trấn; quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh/thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương)*

10. Thông tin về người làm công tác thư viện:

a) Tổng số: ……………………………… Số người Việt Nam *(nếu có)*:……….

b) Thông tin của người làm công tác thư viện *(trường hợp có nhiều hơn 02 người, lập danh sách riêng gửi kèm)*:

- Họ và tên:………………………………………… Sinh ngày:…………...

- Trình độ văn hóa:…………………………………………………………..

- Nghiệp vụ thư viện:………………………………………………………...

11. Ngày bắt đầu hoạt động: ngày….. tháng……năm....

…………3cam kết:

- Quản lý, vận hành thư viện theo đúng mục tiêu, đối tượng phục vụ; sử dụng trụ sở thư viện đúng mục đích và quy định của pháp luật Việt Nam.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đã thông báo;

- Trường hợp thay đổi một trong các thông tin sau: tên, địa chỉ, mục tiêu, đối tượng phục vụ của thư viện, chủ sở hữu, người đại diện theo pháp luật của thư viện, sẽ thông báo đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

*Hồ sơ đính kèm:*

a) Danh mục tài nguyên thông tin, tiện ích ban đầu của thư viện;

b) Bản sao Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu sách, báo, tài liệu (đối với sách, báo, tài liệu nhập từ nước ngoài);

c) Bản sao giấy tờ chứng thực cá nhân của chủ sở hữu, người đại diện theo pháp luật của thư viện;

d) Giấy chứng nhận đăng ký tạm trú Việt Nam hoặc Giấy xác nhận là nhân viên của cơ quan, tổ chức nước ngoài được thành lập hợp pháp tại Việt Nam của người đại diện theo pháp luật của thư viện; Lý lịch tư pháp của người nước ngoài làm việc tại thư viện *(nếu có)*.

đ) Tài liệu khác *(nếu có).*

|  |  |
| --- | --- |
|  | ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN THÀNH LẬP THƯ VIỆN *(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))* |

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

1Tên của tổ chức thành lập thư viện (chỉ áp dụng để ghi tên đối với trường hợp tổ chức thành lập thư viện).

2Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi thư viện đặt trụ sở chính.

3Tổ chức, cá nhân nước ngoài thành lập thư viện.

4Ghi số lượng tại thời điểm thông báo.

5Ghi thông tin của tất cả người đại diện theo pháp luật trong trường hợp thư viện có nhiều hơn 01 người đại diện theo pháp luật